

ÔN TẬP CUỐI KÌ 1

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Hãy khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số 139 km đọc là:

- A. Một trăm ba mươi chín B. Một trăm ba chín ki-lô-mét
C. Một trăm ba chín D. Một trăm ba mươi chín ki-lô-mét

Câu 2. $\frac{1}{5}$ của 50 kg là:

- A. 10 B. 250 kg C. 10 kg D. 25 kg

Câu 3. Kết quả của phép nhân: 117×8 là:

- A. 936 B. 639 C. 963 D. 886.

Câu 4. $4m\ 4dm = \dots\ dm$. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm là:

- A. 44 dm B. 404 C. 404 dm D. 44

Câu 5. 9 gấp lên 8 lần, rồi bớt 37 thì được :

- A. 25 B. 35 C. 45 D. 72

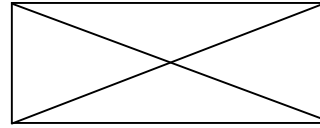
Câu 6. Trong hình vẽ bên có số hình tam giác:

A. 6 hình

B. 7 hình

C. 8 hình

D. 9 hình



II. PHẦN TƯ LUẬN:

Câu 7: Đặt tính rồi tính:

$467 + 319$

$915 - 384$

208×4

$846 : 4$

.....

.....

.....

Câu 8: Tính giá trị của biểu thức.

a) $326 + 945 : 9 = \dots\dots\dots$

b) $(794 - 38) : 7 = \dots\dots\dots$

.....

Câu 9: Một đội đồng diễn thể dục có 464 học sinh, trong đó số học sinh là học sinh nam. Hỏi đội đó có bao nhiêu học sinh nữ?

Bài giải.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
Câu 10 . Trong một trại chăn nuôi, An đếm được 88 chân gà, và số heo kém số gà 4 lần. Hỏi trong trại chăn nuôi có bao nhiêu chân heo ?

BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I - NĂM HỌC: 2013-2014

Họ và tên:..... Lớp:..... Số báo danh:..... Số phách:.....

BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I - NĂM HỌC: 2013-2014

Môn: Toán –Lớp 3 Thời gian: 90 phút

<u>Điểm</u>	<u>GV chấm</u>

ĐỀ LỀ

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Hãy khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số 139 km đọc là:

- A. Một trăm ba chín ki-lô-mét
B. Một trăm ba mươi chín
C. Một trăm ba mươi chín ki-lô-mét
D. Một trăm ba chín

Câu 2. $\frac{1}{5}$ của 50 kg là: